

Bản án số: 59 /2024/HSST
Ngày 28 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Hạnh
2. Bà Ly Giờ Gụ

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2024/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/HSST-QĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Sùng Thị M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 07 tháng 05 năm 1972 tại huyện B, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn San Hồ, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A Sắc (đã chết) và bà Vàng Thị Mỹ (đã chết). Bị cáo có chồng là Tráng A Cửa, bị cáo có 05 lớn nhất sinh năm 1992 nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án: Không; tiền sự: không. Nhân thân: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/09/2024, tạm giam từ ngày 03/10/2024. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lào Cai “Có mặt tại phiên tòa”.

Người bào chữa cho các bị cáo Sùng Thị M là Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - sinh năm 1985 Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người phiên dịch cho bị cáo Sùng Thị M:* Ông Sùng A – sinh năm 1968

Địa chỉ: tổ 04, thị trấn X, huyện B, tỉnh Lào Cai. (Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Ngọc Q – sinh năm 1979

Địa chỉ: thôn Phố Mới, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút ngày 27/9/2024, Tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Lào Cai, Đoàn biên phòng T đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Bản Lầu, xã T thì phát hiện Sùng Thị M có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra Sùng Thị M tự giác lấy từ trong túi vải màu đen có hoa văn đeo trên người ra 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh, hai mặt ngoài có kí tự chữ bên trong là 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục và khai là ma túy Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật trước sự chứng kiến của anh Trần Ngọc Q.

Về nguồn gốc ma túy Sùng Thị M khai nhận: Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2024, Sùng Thị M đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Sùng Thị M cầm theo 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đi đến khu vực thôn Bản Lầu, xã T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy Sùng Thị M cầu một ít ra sử dụng sau đó gói số ma túy còn lại bỏ vào hộp kim loại để trong túi vải màu đen đeo trên người rồi đi về, khi đang đi ở khu vực thôn Bản Lầu, xã T, huyện B thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 28/9/2024 đã xác định: 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, bên trong gói chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là 0,192 gam, trích 0,080 gam tiến hành giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu 0,112 gam

Tại kết luận giám định số 396/KL-GĐMT ngày 01/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,192 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Sùng Thị M ngày 27/09/2024 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đến gửi giám định là loại chất Heroine (Heroin)

Cáo trạng số 57/CT- VKS ngày 05/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Sùng Thị M về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Sùng Thị M với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,112 (không phải một trăm mười hai) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng 01 (Một) mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01 (Một) túi vải màu đen có hoa văn, có séc kéo, có quai đeo đã qua sử dụng; 01 (Một) hộp kim loại hình tròn màu xanh, hai mặt ngoài có kí tự chữ.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Sùng Thị M. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo là người dân tộc thiểu số hạn chế về nhận thức, hiểu biết xã hội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” xử phạt bị cáo với mức án 01 (Một) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Bị cáo Sùng Thị M thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận của UBND xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng Thị M.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và kết luận giám định. Khoảng 12 giờ ngày 27/9/2024, Sùng Thị M đang ở nhà thì nảy sinh ý định đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Sùng Thị M cầm theo 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đi đến khu vực thôn Bản Lầu, xã T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) đến khoảng 18 giờ 20 phút ngày 27/9/2024 tại khu vực thôn Bản Lầu, xã T bị cáo Sùng Thị M bị cơ quan cảnh sát điều tra kiểm tra. Khi bị kiểm tra Sùng Thị M tự giác lấy từ trong túi vải màu đen có hoa văn đeo trên người ra 01 hộp kim loại hình tròn màu xanh hai mặt ngoài có kí tự chữ bên trong là 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và khai là ma túy Hêrôin mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Sùng Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất

ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 27/09/2024 bị cáo đã mua 0,192 gam (Không phải một trăm chín mươi hai) gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu thường xuyên sử dụng chất ma túy là đối tượng nghiên.

[4] Đối với các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Sùng Thị M việc sử dụng chỉ có mình bị cáo, không có ai biết và cùng tham gia. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo ngoài ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Sùng Thị M ngày 27/09/2024, Sùng Thị M không biết họ tên, tuổi, địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu khác để chứng minh nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B không điều tra làm rõ được, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì riêng, thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại 0,112 (Không phải một trăm mười hai) gam Heroine và cùng 01 (Một) mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01 (Một) túi vải màu đen có hoa văn, có séc kéo, có quai đeo đã qua sử dụng; 01 (Một) hộp kim loại hình tròn màu xanh, hai mặt ngoài có kí tự chữ. Xét đây là vật nhà nước cầm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Sùng Thị M có giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai và bị cáo có đơn xin miễn án phí. Vì vậy bị cáo Sùng Thị M được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Sùng Thị M 01 (Một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 27/09/2024.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,112 (Không phải một trăm mười hai) gam Heroine còn lại sau giám định cùng 01 mảnh nilon màu hồng và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của: Đặng Minh Đồng, Nguyễn Ngọc Sơn, Nguyễn Văn Cường, 01 (một) dấu điểm chỉ có ghi “ Điểm chỉ ngón trỏ phải của Sùng Thị M”; 02 (Hai) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Lào Cai và được dán phủ lớp băng dính trong suốt. Mặt còn lại của bì niêm phong này có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang của Sùng Thị M tại thôn Bản Lầu, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 27/09/2024”.

01 (Một) túi vải màu đen có hoa văn, có séc kéo, có quai đeo đã qua sử dụng;

01 (Một) hộp kim loại hình tròn màu xanh, bên ngoài hai mặt có các kí tự chữ viết

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/11/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án huyện B).

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Sùng Thị M được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS huyệnBX ;
- ĐộiĐT - CAH
- CAhuyện BX 3;
- Bị cáo;NBChữa;
- Sở TP;
- T.H.A 2;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Thanh Hương